

Bản án số: **234/2026/HS-PT**

Ngày: 23 - 9 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trịnh Văn Toàn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Biện Tấn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 210/2026/TLPT-HS ngày 25/8/2026, đối với các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S, về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2026/HS-ST ngày 25/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Thị Hồng V, sinh năm 1979 tại Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1955; bị cáo có chồng Nguyễn Văn L (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2000; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 07/2024/HS-ST, ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên (cũ) đã xử phạt Lê Thị Hồng V 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong vào ngày 08/5/2024. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1973 tại Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H (đã chết) và bà Võ Thị T2, sinh năm 1942; bị cáo không có chồng, có 01 con sinh năm 1996; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 07/2024/HS-ST, ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên (cũ) đã xử phạt Nguyễn Thị Kim S 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 08/02/2025 (được rút ngắn

thời gian thử thách 03 tháng). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 31/01/2026, tại nhà ông Kiều Công Đ thuộc thôn Đ, xã P, tỉnh Đắk Lắk, ông Kiều Công Đ rủ Lê Thị Hồng V, Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn L1 và Võ Thị Đ1 đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “sắc tê”, thì tất cả đồng ý tham gia. Ông Đ lấy 01 cái màn có hoa văn màu Trắng đỏ trải lên nền nhà, 03 bộ bài Tây loại 52 lá để đánh bạc và lấy 01 hũ nhựa màu trắng có dán nhãn hiệu Thạch dừa Minh C để đựng tiền xâu. Các đối tượng tham gia đánh bạc quy ước như sau: Mỗi ván sẽ phát mỗi người 06 lá bài, người đánh trước được đánh lá bài bất kỳ, người đánh tiếp theo phải đánh lá bài đồng chất và lớn hơn, nếu không có lá bài đánh thì người chơi úp 01 lá bài ở vòng đó, đánh đến khi còn 02 lá bài; nếu người chơi úp bài liên tiếp 03 vòng thì sẽ bỏ bài (gọi là “tiệt”), những người còn lại đánh đến khi trên tay còn 02 lá thì trưng bài ra so sánh, ai lớn hơn thì thắng 10.000 đồng, nếu thắng “tiệt” thì được chung 20.000 đồng, người thắng sẽ bỏ 2.000 đồng vào hũ nhựa đã chuẩn bị để trả tiền xâu cho Đ.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc các bị cáo và các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã P, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 650.000 đồng và 140.000 đồng tiền đựng trong hũ nhựa. Qua điều tra xác định, số tiền các đối tượng mang theo để đánh bạc cụ thể như sau: Lê Thị Hồng V 100.000 đồng, Nguyễn Thị Kim S 200.000 đồng, Kiều Công Đ 150.000 đồng, Nguyễn L1 200.000 đồng và Võ Thị Đ1 140.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 790.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2026/HS-ST ngày 25/6/2026, của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S, mỗi bị cáo 06 tháng (sáu) tháng tù, thời hạn thi hành án kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/7/2026, bị cáo Lê Thị Hồng V và bị cáo Nguyễn Thị Kim S có đơn kháng cáo, với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội; đồng thời các bị cáo đều đã khai nhận

toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm áp dụng hình phạt tù và buộc cách ly các bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, đồng thời các bị cáo có Đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú, nhưng bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, là bất lợi cho các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo đánh bạc với số tiền nhỏ, tính chất thắng thua không lớn và hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S; sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng V và bị cáo Nguyễn Thị Kim S, mỗi bị cáo 01 năm cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo không có ý kiến tham tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 31/01/2026, các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S, cùng với các đối tượng là Kiều Công Đ, Nguyễn L1 và Võ Thị Đ1 đã đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “sắc tê” tại nhà Kiều Công Đ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì bị Công an xã P, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang. Qua điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 790.000 đồng (trong đó Lê Thị Hồng V sử dụng số tiền để đánh bạc là 100.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Kim S sử dụng là 200.000 đồng). Mặc dù số tiền mà các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 5.000.000 đồng), nhưng các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S là người đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị

Kim S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo V và bị cáo S, mỗi bị cáo mức án 06 tháng tù và buộc cách ly các bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, bởi lẽ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiện nay hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn và đã có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú; bị cáo V đã ly hôn và hiện nay phải nuôi và chăm sóc con bị bệnh về tâm thần, bị cáo S phải chăm sóc mẹ đẻ bị tai biến, hạn chế khả năng đi lại và các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng bản án sơ thẩm không áp dụng khi quyết định hình phạt, là thiếu sót và bất lợi cho các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng để đánh bạc ít, tính chất thắng thua không lớn và hoàn cảnh gia đình các bị cáo hiện nay rất khó khăn, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, để các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp, như vậy cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Hiện tại các bị cáo làm nghề nông, công việc và thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo, là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2026/HS-ST ngày 25/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk về hình phạt.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

2.1. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Hồng V 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim S 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

2.3. Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Thị Hồng V và Nguyễn Thị Kim S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ 1);
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CAT. Đắk Lắk;
- TAND khu vực 13 - Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13 - Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 13;
- UBND xã Phú Hòa 1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình